

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày: 15-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh

2. Bà Phan Thị Cẩm Hồng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Kim Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Trần An Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với:

*** Bị cáo:** **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1968; tại: xã An P, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L; Nơi cư trú: ấp Phú H, xã An Ph, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hà Thị C (chết); có chồng là Trương Văn P (đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1999). Chị em ruột có 04 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ sinh năm 1981).

Tiền sự: không; tiền án: không, nhân thân chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Lê Tấn P - Văn Phòng Luật sư Phát Đạt thuộc Đoàn luật sư Tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Mỹ Hạnh, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

***Người làm chứng:**

1/ Nguyễn Bá L, sinh năm 1964 (vắng)

Địa chỉ: ấp Mỹ Hạnh, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986 (vắng)

Địa chỉ: ấp Vàm Lịch, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Trương Hoàng C, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Hòa, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy việc bán số đề và trực tiếp trả thưởng cho người mua số đề có thu nhập cao nên từ ngày 12/4/2019, bị cáo Nguyễn Thị C bắt đầu bán số đề cho người khác, hình thức là ghi số bán trực tiếp hoặc qua điện thoại di động rồi ghi âm lại các đoạn hội thoại. Sau đó bị cáo ghi tất cả các con số và tiền bán ra giấy tập học sinh, bị cáo bán không liên tục. Đến 15 giờ 45 phút ngày 22/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã bắt quả tang bị cáo đang bán số đề cho người khác tại nhà thuộc ấp Phú Hòa, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Tang vật và đồ vật thu giữ gồm:

- 02 (hai) phôi đề đánh số thứ tự (1) và (2);

- 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 109RM-907, sim số 0839988955 (bên trong có chứa nội dung liên quan đến mua, bán số đề);

- 02 (hai) cây viết bis;

- Tiền Việt Nam đồng là: 1.076.000đ (một triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

Ngày 02/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Cúc về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh được vào ngày 22/4/2019 Nguyễn Thị Cúc đã bán số cho những người cụ thể như sau:

1/ Anh Nguyễn Bá L qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **2.225.000đ** (hai triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

2/ Anh Nguyễn Thanh T qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **900.000đ** (chín trăm nghìn đồng)

3/ Th (không rõ họ tên và địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **4.365.000đ** (bốn triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng)

4/ Chị 2 (không rõ họ tên và địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **1.506.000đ** (một triệu, năm trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo đã bán số đề vào ngày 22/4/2019 là **8.996.000đ** (tám triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Do thời điểm bắt quả tang Nguyễn Thị C lúc 15 giờ 45 phút ngày 22/4/2019, chưa có kết quả xử số kiến thiết của các tỉnh: Cà Mau, Đồng Tháp và Thành Phố Hồ Chí Minh nên không xem xét đối chiếu với kết quả xử số.

Vào ngày 8/5/2019 Nguyễn Bá L và ngày 19/6/2019 Nguyễn Thanh Tuấn đã tự nguyện nộp đủ số tiền đã mua số đề là 3.125.000đ (ba triệu, một trăm hai

mười lăm nghìn đồng). Do bị cáo không xác định được những người mua số đề còn lại là ai nên đã nộp lại số tiền là 5.871.000đ (năm triệu, tám trăm bảy mươi mốt nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận bắt đầu bán số đề từ ngày 12/4/2019, mỗi ngày bán được trung bình từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ cho đến ngày bị bắt quả tang. Bị cáo không có sử dụng tiền để làm vốn trả thưởng mà sử dụng số tiền bán số đề hàng ngày để trả thưởng cho người trúng. Do người mua số đề trúng nhiều nên bị cáo không có thu lợi bất chính.

Đối với Nguyễn Bá L và Nguyễn Thanh Tvào ngày 22/4/2019 đã mua số đề của bị cáo, do hành vi đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đã chấp hành xong.

Đối với hai người tên “Th”, “chị 2” (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể), vào ngày 22/4/2019 tham gia đánh bạc cùng bị cáo qua điện thoại di động. Hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Ngoài ra, bị cáo khai nhận sau khi bán số đề có giao lại các con số bán được cho Nguyễn Thị H, sinh năm 1985, cư trú ấp Mỹ Hạnh, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long với số tiền 6.180.000đ (sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng) để hưởng huê hồng nhưng Hồng không thừa nhận. Cơ quan điều tra chưa có đầy đủ chứng cứ chứng minh hành vi đánh bạc với bị cáo nên sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Về tang vật và đồ vật thu giữ: 02 (hai) phôi đề; 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 109RM-907, bên trong có sim số 0839988955; 02 (hai) cây viết bi là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tiếp tục tạm giữ để xử lý. Số tiền 1.076.000đ (một triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) thu trong người bị cáo, cơ quan điều tra xác định không có liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho bị cáo

Quá trình điều tra vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị C phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS.HMT, ngày 19 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 năm đến 03 năm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước. Về vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phôi đề đánh số thứ tự (1) và (2) và 02 (hai) cây viết bis. Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 109RM-907, sim số 0839988955 (bên trong có chứa nội dung liên quan đến mua, bán số đề).Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 8.996.000 đồng (Tám triệu, chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị C nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc theo qui định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như truy tố của Viện kiểm sát. Thống nhất với hình phạt và hình phạt bổ sung theo đề nghị của Viện Kiểm Sát. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung với mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận với lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, chứng minh được các hành vi, quyết định tố tụng đã được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C khai nhận: Vào ngày 22/4/2019 Nguyễn Thị C đã cố ý thực hiện hành vi bán số đề và trực tiếp trả thưởng cho những người mua số đề. Đây là hành vi đánh bạc được ăn thua bằng tiền với tỷ lệ là 1/70 (số đầu, số đuôi và bao lô 02 chữ số) và 1/600(bao lô 03 chữ số). Tổng số tiền mà bị cáo dùng đánh bạc với những người chơi vào ngày 22/4/2019 của các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền 8.996.000đ (tám triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Cụ thể như sau:

1/ Anh Nguyễn Bá L qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **2.225.000đ** (hai triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

2/ Anh Nguyễn Thanh T qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **900.000đ** (chín trăm nghìn đồng)

3/ Th (không rõ họ tên và địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **4.365.000đ** (bốn triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng)

4/ Chi 2 (không rõ họ tên và địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh qua các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Thành Phố Hồ Chí Minh với số tiền: **1.506.000đ** (một triệu, năm trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo đã bán số đề vào ngày 22/4/2019 là **8.996.000đ** (tám triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại toà, phù hợp với bản kết luận điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành nên tội “Đánh bạc”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Nguyễn Thị Cúc về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ: Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng ở địa phương, bị cáo không tích cực lao động để có thu nhập hợp pháp mà dùng hình thức “Đánh bạc” để tước đoạt tiền của người khác một cách trái pháp luật. Số đề là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, cướp của ...vì thế, để đấu tranh ngăn chặn tệ nạn này không để tái diễn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân,...cần lên cho các bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Bị cáo có cha ruột là ông Nguyễn Văn Thu tham gia Cách Mạng tại UBND xã An Phước. Do đó xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của

Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có đủ khả năng tự cải tạo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không xét.

[6] Về vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phoi đề đánh số thứ tự (1) và (2) và 02 (hai) cây viết bis;

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 109RM-907, sim số 0839988955 (bên trong có chứa nội dung liên quan đến mua, bán số đề);

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 8.996.000 đồng (Tám triệu, chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

[7] Xét, đề nghị của luật sư bào chữa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/8/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long phối hợp với gia đình bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo C nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 47 Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phoi đề đánh số thứ tự (1) và (2) và 02 (hai) cây viết bi;

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 109RM-907, sim số 0839988955;

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 8.996.000 đồng (Tám triệu, chín trăm chín mươi sáu ngàn đồng). Số tiền này hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên lai số 000466 ngày 22 tháng 7 năm 2019.

3. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị C nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt

tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Tỉnh
- Công an Tỉnh-Phòng hồ sơ
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Hùng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 8 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh
2. Ông Nguyễn Thành Long

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với: **Nguyễn Thị Cúc**, sinh năm 1968; tại: xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Phú Hòa, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thu và bà Hà Thị Có (chết); có chồng là Trương Văn Phát (đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1999). Chị em ruột có 04 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ sinh năm 1981).

Tiền sự: không; tiền án: không, nhân thân chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử thảo luận, biểu quyết, quyết định các vấn đề của vụ án như sau:

1. Về tố tụng: Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100% xác định thẩm quyền giải quyết thuộc tòa án nhân dân huyện Mang Thít, theo quy định tại khoản 1 Điều 268 và khoản 1 Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về nội dung: Căn cứ vào Khoản 1 , khoản 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Cúc phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Cúc cho Ủy ban nhân dân xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long phối hợp với gia đình bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Cúc nộp 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%

4. Các vấn đề khác:

4.1. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu, miễn xét

4.2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phoi đề đánh số thứ tự (1) và (2) và 02 (hai) cây viết bis;

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu NOKIA 109RM-907, sim số 0839988955 (bên trong có chứa nội dung liên quan đến mua, bán số đề);

- Tịch thu sung Công quỹ Nhà nước số tiền bị cáo tham gia đánh bạc là 8.996.000 đồng. Số tiền này hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên lai số 000466 ngày 22 tháng 7 năm 2019. Bị cáo không phải nộp thêm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%

5. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Cúc nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án giao hoặc được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

Biên bản kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa